

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 583/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023 giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Hàn Vương T** – sinh năm: 1987

ĐKKHKT: 02 Ngô Đức K, T, N, Khánh Hòa.

* Bi đơn: Bà **Đỗ Thị Lan A** – sinh năm: 1987

ĐKKHKT: 02 Ngô Đức K, T, N, Khánh Hòa.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hàn Vương T và bà Đỗ Thị Lan A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Hàn Đỗ Chân P – sinh ngày 27/7/2019 và Hàn Đỗ Q – sinh ngày 13/10/2012 cho bà Đỗ Thị Lan A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông Hàn Vương T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), bắt đầu từ tháng 7 năm 2023 cho đến khi các con chung lần lượt tròn 18 tuổi.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Hàn Vương T và bà Đỗ Thị Lan A mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản tiền cấp dưỡng. Ông T tự nguyện nộp thay tiền án phí cho bà A nên ông T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí

nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0011806 ngày 13/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Ông T đã nộp đủ án phí.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THA DS Tp. Nha Trang;
- UBND phường Lộc Thọ,,
Tp. Nha Trang
- Các đương sự;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Cát Hoàng Trân